

**SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BMT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TMBG-BVBMT
(V/v thư mời báo giá thuê phần
mềm HIS-LIS-EMR)

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ Công nghệ thông tin

Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thuê phần mềm quản lý bệnh viện HIS, phần mềm quản lý xét nghiệm LIS, phần mềm quản lý hồ sơ bệnh án điện tử EMR. Bệnh viện mời các đơn vị cung ứng hàng hóa, dịch vụ công nghệ thông tin có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật, đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá với một số nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Trần Hữu Hương – nhân viên Phòng Kế hoạch Tổng hợp.

Địa chỉ: 62 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0914 731741

3. Cách thức tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: 62 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Nhận qua email: it.bvtp@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: đến trước 17h00 ngày 16 tháng 04 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 16 tháng 04 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Thông tin yêu cầu báo giá

- Gói thầu: Thuê phần mềm quản lý bệnh viện HIS, phần mềm quản lý xét nghiệm LIS, phần mềm quản lý hồ sơ bệnh án điện tử EMR phục vụ

STT	Hạng mục đề nghị báo giá	Khối lượng	Số lượng
1	Phần mềm nâng cấp / đầu tư mới (bản quyền sử dụng vĩnh viễn)		
1.1	Hệ thống quản lý thông tin bệnh viện (HIS)	PM	1
1.2	Hệ thống quản lý xét nghiệm (LIS)	PM	1

1.3	Hệ thống Bệnh án điện tử - EMR	PM	1
-----	--------------------------------	----	---

* Thông tin chi tiết về kỹ thuật xem tại phụ lục đính kèm yêu cầu này

* Thông tin số liệu:

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Quy mô giường bệnh	Giường bệnh	310	
2	Tổng số lượt khám/năm	Lượt	260.000	
3	Máy xét nghiệm	Cái/Hệ thống	20	
4	Hồ sơ bệnh án/năm	Hồ sơ	22.000	
5	Tổng số lần nội soi/năm	Lần	14.000	
6	Tổng số lần siêu âm/năm	Lần	75.000	
7	Tổng số lần điện tim/năm	Lần	32.000	
8	Tổng số lần điện não/năm	Lần	100	
9	Tổng số lần XQ/năm	Lần	55.000	Tổng số phim XQ: 85.000
10	Tổng số lần CT/năm	Lần	6.000	Tổng số phim CT: 9.000

2. Địa điểm cung cấp

- Địa điểm cung cấp hàng hóa, dịch vụ, bảo hành, bảo trì: Tại Bệnh viện Đa khoa Buôn Ma Thuột, địa chỉ: 62 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Tiến độ và thời gian triển khai: 15 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Hình thức tạm ứng, thanh toán: Chuyển khoản
- Đồng tiền thanh toán: Tiền Việt Nam
- Thời hạn thanh toán: 15-30 ngày làm việc khi Nhà thầu nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ cho Chủ đầu tư.

5. Các thông tin khác

- Quý Công ty vui lòng báo giá chi tiết đáp ứng các nội dung sau:
 - o Giá thuê phần mềm trong thời gian 12 tháng.
 - o Bao gồm thuế và chi phí triển khai, cài đặt, đào tạo sử dụng

○ Bao gồm chi phí nâng cấp, bảo trì. Nhà cung cấp phần mềm phải cam kết sửa chữa, cập nhật miễn phí các chức năng, quy trình nghiệp vụ của phần mềm để đáp ứng các quy định mới của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội ban hành và theo yêu cầu chuyên môn, yêu cầu quản lý của Bệnh viện (nếu có); kết nối các thiết bị y tế theo yêu cầu của Bệnh viện trong thời gian bảo hành.

○ Các phần mềm cần có bản quyền sở hữu đảm bảo không vi phạm các quy định về quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan theo Luật Sở hữu Trí tuệ ngày 29/11/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009; đảm bảo an ninh an toàn thông tin và điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu điện tử của cơ quan nhà nước; cũng như đảm bảo cam kết lâu dài của nhà cung cấp đối với việc triển khai bệnh án điện tử với các CSYT.

○ Phần mềm quản lý bệnh viện HIS đáp ứng được các yêu cầu theo thông tư 12/2026/TT-BTC ngày 10/02/2026 của Bộ Y tế về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục giám định chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, biểu mẫu tổng hợp thanh toán, quyết toán và biện pháp thi hành nghị định 188/2025/NĐ-CP ngày 1 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật Bảo hiểm y tế. Quyết định 697/QĐ-BYT ngày 19/3/2026 ban hành mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

○ Phần mềm bệnh án điện tử EMR đáp ứng được các yêu cầu triển khai bệnh án điện tử thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử và Công văn số 365/TTYTQG-GPQLCL ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thông tin Y tế Quốc Gia - Bộ Y tế về việc hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật triển khai phần mềm hồ sơ bệnh án điện tử.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.

Bệnh viện rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của các đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ Công nghệ thông tin.

Trân trọng!./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện;
- Muasamcong.mpi.gov.vn;
- Lưu: VT, BCĐBVTM; KHTH.

**P. GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH, ĐIỀU HÀNH**

Lâm Thái Hùng

PHỤ LỤC: YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số /YCBG-BVBMT ngày / /2026)

1. Yêu cầu chung

- Phần mềm quản lý bệnh viện tuân thủ theo các quy trình nghiệp vụ chuẩn của Bệnh viện, có khả năng điều chỉnh, tùy biến theo các yêu cầu cụ thể.
- Ứng dụng được xây dựng thành nhiều phân hệ chức năng, có khả năng tùy biến, bổ sung, thay đổi các chức năng mà không ảnh hưởng nhiều đến các hoạt động của hệ thống.
- Đối với việc khai thác và sử dụng dữ liệu thông tin y tế liên quan đến người bệnh, phần mềm phải bảo đảm quyền được tôn trọng bí mật riêng tư của người bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
- Phần mềm tạo lập cơ sở dữ liệu tổng thể và thống nhất về việc điều trị và khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Cho phép lưu trữ, tìm kiếm, sắp xếp cũng như tổng hợp, phân tích và báo cáo thông tin chính xác và nhanh chóng.
- Phần mềm được xây dựng phải có khả năng truy xuất dữ liệu nhanh.
- Phần mềm được xây dựng như một hệ thống mở, có khả năng kết nối với các hệ thống khác như quản lý nhân sự của tỉnh, quản lý bệnh nhân bảo hiểm y tế, có khả năng kết xuất các báo cáo chính ra dạng XML, áp dụng chuẩn trao đổi thông tin HL7 (Health Level 7) và có thể giao tiếp với các thiết bị ngoại vi khác như thẻ từ, mã vạch,...
- Phần mềm được xây dựng như một hệ thống mở, cho phép thay đổi báo cáo động. Cho phép bệnh viện tự chủ động tạo mới báo cáo trong đó dữ liệu được truy vấn trực tiếp từ cơ sở dữ liệu và hiển thị dữ liệu trên giao diện phần mềm. Cho phép bệnh viện tự chủ động khóa/phân quyền báo cáo/phiếu in. Cho phép bệnh viện tự clone (sao chép) báo cáo mặc định của phần mềm sang các menu khác theo nhu cầu. Cho phép bệnh viện tự chủ động tạo mới 1 phiếu in và nhúng vào phần mềm để thuận tiện trong việc vận hành, quản trị.
- Liên thông dữ liệu với hệ thống công của Sở Y tế,... hỗ trợ việc trao đổi thông tin y tế, cố vấn quản lý giữa các cấp quản lý, cố vấn nghiệp vụ giữa các bác sĩ và nhân viên trong bệnh viện với các đồng nghiệp khác trong và ngoài nước. Tiến tới thực hiện việc quản lý bệnh án điện tử, hội chẩn từ xa với các bệnh viện tuyến Trung ương.
- Phần mềm cung cấp giao diện đẹp và thân thiện với người dùng. Ngôn ngữ sử dụng là tiếng Việt theo chuẩn Unicode TCVN6909:2001.
- Phần mềm cung cấp khả năng tìm kiếm thông tin linh hoạt, có thể thực hiện tìm kiếm theo từ khóa, theo chủ đề, theo nội dung,... với từng thông tin cụ thể được lưu trữ trong CSDL.
- Phần mềm cung cấp các chức năng báo cáo với các báo cáo chuẩn theo mẫu Quy định của Bộ Y tế, các mẫu báo cáo của Bệnh viện. Phân hệ báo cáo cho phép

người dùng kết xuất theo định kỳ, đột xuất, cung cấp khả năng thiết lập các báo cáo động.

- Phần mềm cung cấp các chức năng trợ giúp và cảnh báo tiện lợi đến người dùng.

- Phần mềm cung cấp khả năng tiếp nhận dữ liệu từ các trang thiết bị bệnh viện (hình chụp X-Quang, nội soi, CT, máy xét nghiệm,...)

- Phần mềm cung cấp các chức năng và quyền truy xuất thông tin tới từng đối tượng người dùng cụ thể (Ban giám đốc, Trưởng/Phó khoa, Trưởng/Phó phòng ban, bác sĩ, y tá, nhân viên, bệnh nhân,...). Với mỗi đối tượng, người dùng có khả năng xem xét thông tin và sử dụng các chức năng khác nhau.

- Phần mềm cung cấp cho bệnh viện khả năng từ việc hỗ trợ chuyên môn điều trị bệnh nhân đến việc quản lý, khai thác các giường bệnh, quản lý tài chính, kế toán chặt chẽ, hỗ trợ các công việc hành chính văn phòng, nghiên cứu khoa học,...

- Phân hệ tài chính kế toán cho phép quản lý tất cả các hoạt động thu khám chữa bệnh, tính toán viện phí, theo dõi công nợ bệnh nhân, tính toán doanh thu bệnh viện, doanh thu theo khoa phòng, doanh thu theo bác sĩ; theo dõi doanh thu của các trang thiết bị, theo dõi các chi phí tới từng phòng ban, khoa, viện. Tất cả các hoạt động tài chính sẽ được tính toán, kết xuất từ các phân hệ để đảm bảo tính chính xác tuyệt đối, tiết kiệm chi phí và nhân lực kiểm soát.

- Phân hệ quản lý dược cho phép quản lý không giới hạn các kho dược, quản lý chặt chẽ từ khâu lập dự trữ, đặt đơn hàng, nhập kho chính đến phân phối thuộc về các đơn vị, các quầy thuốc, tủ thuốc trực, xuất cho bệnh nhân, bán thuốc tại quầy,...

- Phần mềm cung cấp các tính năng bảo mật mạnh mẽ như: xác thực người dùng, đăng nhập hệ thống một lần (single sign-on), phân quyền người dùng, kiểm soát truy nhập, mã hóa đường truyền SSL, khả năng kiểm soát các thay đổi dữ liệu,...

- Phần mềm cung cấp các công cụ cần thiết hỗ trợ việc sao lưu dữ liệu và phục hồi hệ thống khi xảy ra các sự cố. Các công cụ này giúp hệ thống hoạt động an toàn và ổn định.

- Phần mềm hỗ trợ khả năng kết xuất và trao đổi dữ liệu với các hệ thống ứng dụng khác.

- Phần mềm hỗ trợ lấy số thứ tự đăng ký khám.

- Kết nối thông tin hiển thị trên màn hình LCD tại mỗi khoa, phòng.

- Cấp phát thẻ cho bệnh nhân mới: trên thẻ chứa các thông tin cơ bản như mã hình, bệnh nhân, họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ... mã bệnh nhân được mã hóa thành Barcode.

- Quản lý Mã bệnh nhân bằng Mã vạch (Barcode), hình bệnh nhân. Đọc truy xuất số liệu thẻ BHYT QR-Code.

- Quản lý hồ sơ bệnh án thống nhất, đảm bảo mỗi bệnh nhân vào viện điều trị ngoại trú, nội trú nhiều lần nhưng chỉ có một mã bệnh nhân duy nhất.
- Thực hiện quản lý thuốc theo thời gian, theo thực tế cấp phát, có các thông báo tự động khi hết thuốc tới các phòng khám, bác sĩ khi kê đơn cấp phát các loại thuốc.
- Hệ thống quản lý chất lượng Bệnh viện.
- Tính toán được thời gian chờ đợi của bệnh nhân trong quá trình đợi khám chữa bệnh (đăng ký, khám, chỉ định xét nghiệm, nhận kết quả, kê đơn thuốc, kết thúc khám,...).
- Định mức chi phí điều trị theo từng phòng khám và đối tượng.
- Cảnh báo tương tác thuốc.
- Kết nối trả lời kết quả tự động các máy xét nghiệm vào hệ thống mạng.
- Cảnh báo sử dụng thuốc và chỉ định dịch vụ khi tài khoản thanh toán người bệnh vượt mức qui định.
- Quản lý 1 số xét nghiệm đặc biệt theo bệnh nhân (chỉ thực hiện 1 lần trong suốt quá trình điều trị hoặc trong khoản thời gian nhất định, nếu được chỉ định lại cần đưa ra cảnh báo nhắc nhở).
- Khai báo danh sách bệnh nhân BHYT chi trả 100% thuốc đặc trị.
- Quản lý user, ghi lại nhật ký cho mọi thao tác của user.
- Phần mềm có hệ thống khai báo thông số tùy chọn để người dùng có thể định nghĩa theo quy trình quản lý áp dụng tại Bệnh viện cũng như phát sinh các Báo biểu đặc thù.
- Phần mềm đảm bảo quản lý chu trình khám chữa bệnh khép kín, từ khâu đón tiếp bệnh nhân vào cho đến khâu thanh toán khi ra viện; kết xuất báo cáo nội bộ bệnh viện, báo cáo theo mẫu do cơ quan quản lý cấp trên yêu cầu, đảm bảo liên thông số liệu theo quy định của cơ quan cấp trên có thẩm quyền (Bộ Y tế, BHXH Việt Nam...)
- Phần mềm có thể sử dụng thuận tiện trong điều kiện trình độ sử dụng vi tính thông thường.
- Khả năng chuyển đổi số liệu, phần mềm phải đáp ứng:
 - + Chuyển số liệu vào phần mềm khác báo cáo thống kê của Bộ Y tế;
 - + Chuyển số liệu vào phần mềm BHXH Việt Nam.
- Các cơ sở dữ liệu chuẩn và các bộ mã dữ liệu được sử dụng trong phần mềm quản lý bệnh viện bao gồm:
 - + Cơ sở dữ liệu địa chính Việt Nam
 - + Chuẩn mã bệnh ICD 10
 - + Danh mục các bệnh viện Việt Nam
 - + Danh mục các quốc gia trên thế giới
 - + 1408 mã phẫu thuật, thủ thuật của Bộ Y tế

- + Mã các khoa theo quy định của bệnh viện hoặc theo quy định chung của Vụ điều trị
- + Mã Bệnh viện theo quy định của Vụ điều trị...

2. Môi trường ngôn ngữ lập trình

- Công nghệ nền tảng của Microsoft
- Ngôn ngữ lập trình trên nền .NET framework
- Máy chủ sử dụng hệ điều hành mở như Linux/Ubuntu...
- Cơ sở dữ liệu tiên tiến như Postgresql, Oracle...

3. Yêu cầu khác

- Nhà thầu cam kết Demo phần mềm đáp ứng các yêu cầu tại phụ lục chức năng chi tiết khi chủ đầu tư có yêu cầu. Thời gian chuẩn bị hệ thống Demo trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận được thư mời Demo.
- Nhà thầu tự trang bị máy chủ để vận hành phần mềm trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ tại bệnh viện, đảm bảo phần mềm vận hành ổn định theo quy mô bệnh viện.
- Nhà thầu cam kết bàn giao toàn bộ dữ liệu phát sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ tại bệnh viện sau khi kết thúc hợp đồng.

4. Yêu cầu chức năng phần mềm

Danh mục yêu cầu chức năng

Stt	Mô tả yêu cầu kỹ thuật các phân hệ	ĐVT	Khối lượng
A	Hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	HT	1
1	Quản lý tiếp đón	Phân hệ	
	Tiếp nhận thông tin hành chính, bảo hiểm, điều trị.		
	Quét QR code kiểm tra thông tuyến thẻ BHYT 20 ký từ, 10 ký tự, thẻ CCCD.		
	Scan và upload các giấy tờ kèm theo upload vào hệ thống, gắn với lần khám hiện tại của bệnh nhân trong quá trình tiếp nhận, ví dụ: giấy giới thiệu từ nơi khác, kết quả xét nghiệm từ trước.		
	Phân loại các tài liệu, giấy tờ, nhập thông tin mô tả để tiện việc tra cứu, truy tìm		
	Cho phép xóa các tài liệu đã upload.		
	Cấp mã y tế cho bệnh nhân mới, ghi nhận thông tin hành chính, thông tin tiếp nhận, thông tin thẻ BHYT (của BHXH Việt Nam), thông tin đăng ký khám bệnh.		
	Ghi nhận thông tin phân loại đối tượng bệnh nhân: Thu phí, BHYT Việt Nam (theo quy định của BHYT hiện hành). Thông tin phân loại		

	bệnh nhân sẽ ảnh hưởng đến chi phí điều trị cho bệnh nhân ở các bước tiếp theo.		
	Thực hiện các nghiệp vụ khác: chỉ định nhập viện điều trị nội trú, chỉ định nhập khoa cấp cứu, chỉ định thực hiện cận lâm sàng, thủ thuật và các dịch vụ khác.		
	Cập nhật thông tin đã đăng ký: Cho phép cập nhật, sửa đổi thông tin đã đăng ký của bệnh nhân, những thông tin chỉ liên quan đến lần khám bệnh hiện tại. Ví dụ: thay đổi bác sĩ, thay đổi đối tượng thanh toán.		
	Cho phép in lại số thứ tự của bệnh nhân.		
	Tra cứu thông tin nội viện: Cho phép tìm kiếm nhanh chóng thông tin bệnh nhân đang điều trị tại các khoa lâm sàng theo nhiều tiêu chí tìm kiếm dựa trên các thông tin như tên bệnh nhân, tuổi, địa chỉ, khoa điều trị...		
	Cập nhật đối tượng: Sử dụng khi có sự thay đổi đối tượng bảo hiểm của bệnh nhân, hoặc khi người bệnh bổ sung thẻ BHYT trễ sau khi nhập viện, cho phép người dùng cập nhật thêm thông tin đối tượng bảo hiểm và ngày, loại dịch vụ bị thay đổi giá sau khi đổi đối tượng.		
	Cảnh báo lạm dụng thẻ BHYT: Khám trước lịch hẹn, khám nhiều lần cùng một mã bệnh, toa thuốc uống chưa hết thẻ hết hạn, chưa đến hạn được hưởng các quyền lợi KCB theo quy định ... máy thông báo lỗi nhắc nhở, bao gồm cả thông tin KCB BHYT của đối tượng này để nhân viên dễ xử lý.		
	Quản lý danh sách bệnh nhân đang chờ khám tại các phòng: Tại quầy tiếp nhận, người dùng có thể xem thông tin này để điều phối bệnh nhân vào các phòng sao cho hiệu quả, tránh ùn tắc và quá tải.		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khu vực tiếp nhận.		
	Phần mềm check thông tuyến bảo hiểm xã hội.		
2	Hệ thống cấp số và gọi số thứ tự	Phân hệ	
	Cấp số thứ tự tại quầy tiếp đón		
	Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại phòng khám		
	Cấp số thứ tự cận lâm sàng in trên tờ chỉ định		
	Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại các quầy thực hiện cận lâm sàng		
	Cấp số thứ tự cận lâm sàng in trên toa thuốc		
	Gọi số thứ tự và hiển thị danh sách bệnh nhân tại các quầy phát thuốc		
	Tiếp nhận cấp số tự động bằng Kiosk khám bệnh qua thẻ BHYT, CCCD		
3	Quản lý khám sức khỏe	Phân	

		hệ	
	Đăng ký danh sách đoàn khám sức khỏe		
	Chỉ định cận lâm sàng khám sức khỏe nhiều người		
	Nhập dấu sinh tồn khám sức khỏe		
	Khám sức khỏe lái xe		
	Khám sức khỏe làm việc, đi học		
	Khám sức khỏe người lớn và trẻ em		
	Khám sức khỏe VSAT thực phẩm		
4	Quản lý phòng khám	Phân hệ	
	Ghi nhận các thông tin chẩn đoán ban đầu		
	Chỉ định cận lâm sàng, phẫu thuật, thủ thuật, dịch vụ khác		
	Bác sĩ có thể xem nhanh các kết quả cận lâm sàng trên máy tính		
	Xem thông tin bệnh sử (bệnh án điện tử) của bệnh nhân		
	Ghi nhận các thông tin định bệnh, các mã bệnh tật ICD 10, ICD50 (International Classification of Diseases for Oncology). Một bệnh nhân có thể có nhiều mã bệnh tật.		
	Ra toa thuốc điện tử và in toa thuốc có mã vạch: Khi ra toa, bác sĩ có thể biết được số lượng tồn tại quầy thuốc hay kho BHYT, sau khi ra toa xong thì chương trình đã “dành sẵn” số lượng thuốc đó, tránh được tình trạng khi bệnh nhân lĩnh thì hết thuốc. Bác sĩ có thể biết tổng số tiền cho một toa thuốc để báo bệnh nhân biết trước chuẩn bị tiền. Chương trình có chức năng cho phép bác sĩ tự định nghĩa các toa thuốc mẫu thường dùng của mình để giúp bác sĩ ra toa thuốc trên máy được nhanh hơn.		
	Chuyên phòng khám: Có thể chuyển bệnh nhân từ phòng này sang phòng khám khác nhiều lần. Khi đó công khám được tính cho phòng khám nào thực sự khám, không căn cứ trên biên lai đóng tiền.		
	Chỉ định nhập viện: Trước khi cho bệnh nhân nhập viện, nhân viên phòng khám, tham khảo được tình hình sử dụng giường bệnh nội trú, có thể tư vấn lựa chọn loại phòng, vị trí phù hợp cho bệnh nhân.		
	Tường trình thủ thuật: Giúp ghi nhận kết quả thực hiện của một ca thủ thuật ngoại trú. Ngoài số lượng ca, trình tự chuyên môn được thực hiện, Bệnh viện còn nắm được năng suất làm việc của bác sĩ, ê kíp tham gia và các vật tư, được tiêu hao trong quá trình thủ thuật.		
	Ghi nhận thông tin tiền sử dị ứng của bệnh nhân và cảnh báo toa thuốc nếu có thuốc trùng tiền sử dị ứng của bệnh nhân.		
	Cảnh báo tương tác thuốc có hại trong toa thuốc.		
	Xem được thông tin thông báo thuốc mới từ khoa dược.		
	Quản lý VTYT, hóa chất sử dụng tại phòng khám:		

	Lập phiếu lĩnh dược, vật tư y tế: Giúp lập các phiếu yêu cầu cấp phát VTYT tiêu hao, hóa chất và gửi cho khoa dược (Khoa dược sẽ tự động cấp phát theo yêu cầu này, không cần phải mất thời gian nhập vào)		
	Nhập về tủ cơ số tại phòng khám, quản lý số lượng tồn đầu vào		
	Xuất sử dụng tủ cơ số		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa khám bệnh		
5	Quản lý bệnh nhân điều trị ngoại trú	Phân hệ	
	Ghi nhận thông tin điều trị		
	Theo dõi quá trình điều trị		
	Yêu cầu cận lâm sàng		
	Kê toa thuốc: Bảo hiểm, thu phí và mua ngoài		
	Xem tồn kho (Khoa dược, Nhà thuốc phòng khám)		
	Kiểm tra trùng lặp thuốc		
	Quản lý tủ trực ngoại trú		
	Quản lý các lần tái khám		
	Ghi nhận thông tin phẫu thuật - thủ thuật		
	Giấy chuyển viện		
	Tim kiếm thông tin người bệnh		
	Duyệt cấp phát thuốc vật tư tiêu hao tại phòng cấp cứu		
	Xem được lịch sử ngoại trú		
	Kiểm tra bệnh nhân khám trong ngày, thông tuyến BHYT		
	Phiếu thanh toán dịch vụ		
6	Quản lý bệnh nhân cấp cứu tổng hợp	Phân hệ	
	Ghi nhận thông tin điều trị		
	Theo dõi quá trình điều trị		
	Yêu cầu cận lâm sàng		
	Kê toa thuốc: Bảo hiểm, thu phí và mua ngoài		
	Xem tồn kho (Khoa dược nhà thuốc phòng khám)		
	Kiểm tra trùng lặp thuốc		
	Quản lý tủ trực cấp cứu		
	Ghi nhận thông tin phẫu thuật - thủ thuật		
	Quản lý tai nạn thương tích, giao thông		
	Giấy chuyển viện		

	Tìm kiếm thông tin người bệnh		
	Duyệt cấp phát thuốc vật tư tiêu hao tại phòng cấp cứu		
	Xem được lịch sử cấp cứu		
	Kiểm tra bệnh nhân khám trong ngày, thông tuyến BHYT		
	Phiếu thanh toán dịch vụ		
7	Quản lý bệnh nhân điều trị nội trú	Phân hệ	
	Điều trị nội trú		
	Ghi nhận thông tin điều trị		
	Nhận bệnh		
	Nhập khoa		
	Chỉ định cận lâm sàng		
	Lập phiếu dự trữ thuốc, vật tư theo người bệnh		
	Lập phiếu xuất tử trực theo người bệnh, xem tồn đầu và cơ số tử trực		
	Phiếu hoàn trả thuốc, vật tư		
	Phiếu hoàn trả thừa tại khoa		
	Lập phiếu bổ sung/hoàn trả cơ số tử trực		
	Quản lý Phẫu thuật - thủ thuật		
	Quản lý tai nạn thương tích, giao thông		
	Xem hồ sơ bệnh án		
	Chỉ định tạm ứng		
	Chỉ định khám chuyên khoa		
	Tổng hợp y lệnh		
	In phiếu lĩnh		
	In phiếu xuất		
	Phiếu công khai thuốc & dịch vụ		
	Phiếu thanh toán dịch vụ		
	In giấy ra viện		
	In giấy chuyển viện		
	In giấy chứng sinh		
	In giấy báo tử		
	Tìm kiếm thông tin		
	Báo cáo và truy vấn thông tin		
	Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế		
8	Quản lý kho lưu trữ hồ sơ bệnh án	Phân	

		hệ	
	Lưu trữ hồ sơ		
	Scan hồ sơ		
	Mượn trả hồ sơ		
	Tìm kiếm hồ sơ bệnh án		
9	Sắp lịch phòng mổ	Phân hệ	
	Chức năng khoa đăng ký lịch mổ		
	Phòng mổ sắp xếp, kiểm duyệt lịch mổ		
	Báo cáo thống kê lịch mổ		
10	Quản lý phòng giường	Phân hệ	
	Khai báo phòng, giường		
	Sơ đồ giường		
	Quản lý giường trống cho bệnh nhân		
11	Quản lý khoa Dược	Phân hệ	
	Khai báo danh mục thuốc theo quy định bảo hiểm, thầu		
	Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký		
	Lập dự trữ mua hàng tháng, năm		
	Duyệt phiếu dự trữ kho		
	Quản lý nhập		
	o Mới		
	o Tái nhập		
	Hoàn trả		
	Quản lý xuất		
	o Duyệt cấp theo người bệnh		
	o Bù cơ số tử trực theo người bệnh		
	o Duyệt hoàn trả thuốc, vtyt theo người bệnh		
	o Duyệt cấp hao phí theo phiếu khoa/phòng		
	o Lập phiếu hoàn trả theo kho hoàn		
	o Duyệt phiếu hoàn trả theo kho hoàn		
	o Xuất trả nhà cung cấp		
	o Xuất chuyên kho		
	o Chuyển nguồn		
	o Xuất Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)		

	o Quản lý tủ trực		
	o Bổ sung		
	o Thu hồi		
	o Hoàn trả		
	Phiếu đề nghị thanh toán		
	Biên bản kiểm nhập		
	Đánh dấu những phiếu đã phát		
	Đánh dấu phát toa		
	Thống kê báo cáo và truy vấn thông tin		
	o Thông báo hết, gần hết hạn dùng		
	o Biến động giá		
	o Hạn dùng, lô, số đăng ký		
	o Nhà cung cấp		
	o Khoa/phòng		
	o Nhập		
	o Xuất		
	o Nhập xuất tồn		
	o Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết		
	o Bảng kê bán hàng		
	o Biên bản		
	Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT		
12	Quản lý nhà thuốc	Phân hệ	
	Khai báo danh mục thuốc nhà thuốc		
	Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký		
	Lập dự trù mua hàng tháng, năm		
	Quản lý nhập		
	o Mới		
	o Tái nhập		
	o Hoàn trả		
	Quản lý xuất		
	o Xuất bán		
	o Kết nối dữ liệu công dữ liệu cục quản lý dược		
	o Xuất trả nhà cung cấp		
	o Xuất chuyển kho		

	o Chuyển nguồn		
	o Xuất Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)		
	Biên bản kiểm nhập		
	Báo cáo và truy vấn thông tin		
	o Thông báo hết, gần hết hạn dùng		
	o Biên động giá		
	o Hạn dùng, lô, số đăng ký		
	o Nhà cung cấp		
	o Khoa/phòng		
	o Nhập		
	o Xuất		
	o Nhập xuất tồn		
	o Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết		
	o Bảng kê bán hàng		
	o Biên bản		
	Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT		
	Liên thông nhà thuốc lên https://duocquocgia.com.vn/ theo công văn 2406/QLD-Ttra 2018		
	Liên thông toa thuốc điện tử theo quyết định 808/QĐ-BYT năm 2022, thông tư 04/2022/TT-BYT năm 2022		
13	Quản lý viện phí	Phân hệ	
	Quản lý viện phí khám ngoại chẩn, điều trị ngoại trú		
	Dùng để ghi nhận số tiền thu từ bệnh nhân hay hoàn trả các dịch vụ khám ngoại chẩn như: khám bệnh, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, thủ thuật và các dịch vụ khác		
	Giúp tự động lấy các thông tin yêu cầu khám từ tiếp nhận, chỉ định CLS, thủ thuật, dịch vụ khác tại phòng khám hoặc khoa lâm sàng đưa vào hóa đơn, không cần nhập lại từng nội dung		
	Nhận thông tin viện phí của bệnh nhân được chuyển đến từ phòng khám, thu ngân tiền khám		
	Thu ngân các chỉ định cận lâm sàng theo yêu cầu của phòng khám do phòng khám chuyển đến.		
	Thu ngân thủ thuật và các dịch vụ kỹ thuật khác được thực hiện tại phòng khám		
	In được hóa đơn thanh toán trực tiếp từ phần mềm		
	Thực hiện các nghiệp vụ hủy hóa đơn, hoàn trả hóa đơn qua ngày, tạo hóa đơn mới thay cho hóa đơn cũ đã bị hủy		

	In các biểu mẫu báo cáo thống kê thu viện phí ngoại trú theo yêu cầu của Bệnh viện: báo cáo quyền hoá đơn dùng trong ngày, báo cáo các dịch vụ đã thu tiền trong ngày, tổng hợp tài chính cuối tháng.		
	In báo cáo và kết xuất được dữ liệu chi tiết về chi phí khám chữa bệnh của đối tượng người bệnh có thẻ BHYT.		
	Quản lý viện phí nội trú (theo bệnh nhân bệnh án lâm sàng)		
	Quản lý, theo dõi tất cả chi phí của bệnh nhân nội trú từ lúc nhập viện, điều trị cho đến lúc ra viện. Cho phép tính toán viện phí cho tất cả các đối tượng người bệnh tại bất kỳ thời điểm nào của quá trình điều trị và với bất kỳ hình thức thu phí nào.		
	Thu tạm ứng bệnh nhân		
	Theo dõi tình hình phát sinh chi phí điều trị bệnh nhân so với số tiền tạm ứng. Nếu chi phí vượt tạm ứng thì cần thu thêm tạm ứng.		
	In bảng kê viện phí: Tiền khám bệnh, tiền giường, tiền thuốc, tiền xét nghiệm. Tùy theo chính sách quản lý viện phí của Bệnh viện mà việc thanh toán có thể thực hiện mỗi khi chuyển khoa hoặc thanh toán một lần khi xuất viện		
	In hóa đơn thu tiền.		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý viện phí, BHYT		
14	Quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	Phân hệ	
	Tích hợp cổng API nhắc hẹn tái khám, nhắc lịch điều trị qua tin nhắn sms, zalo,...		
15	Quản lý giải phẫu bệnh lý	Phân hệ	
	Nhập kết quả giải phẫu bệnh		
	In phiếu kết quả		
	Lưu hình ảnh trong ứng dụng để phục vụ bệnh án		
	Tìm kiếm thông tin		
	Báo cáo thống kê		
16	Quản lý kho ngân hàng máu	Phân hệ	
	Nhập túi máu từ người hiến		
	Nhập túi máu từ nguồn ngoài		
	Chiết tách túi máu		
	Ghép túi máu		
	Sàng lọc túi máu		
	Xuất túi máu theo người bệnh		
	Xuất phế thải		

	Kiểm kê kho		
	Thống kê kho		
	Tìm túi máu		
	Xem kết quả xét nghiệm túi máu		
	Xuất kết quả xét nghiệm túi máu		
	Thông tin mẫu máu		
	Kết nối máy XN		
	Thống kê báo cáo		
17	Quản lý khoa chẩn đoán hình ảnh cơ bản	Phân hệ	
	Siêu âm		
	Nội soi		
	X Quang		
	Điện tim		
	Điện não		
	CT-Scanner, MRI		
	Đo chức năng hô hấp		
	Điện cơ		
	Đo thính lực		
	Quản lý danh mục chẩn đoán hình ảnh		
	In phiếu kết quả		
	Quản lý định mức vật tư tiêu hao trong kỹ thuật thực hiện.		
	Lưu hình ảnh trong ứng dụng để phục vụ bệnh án		
	Tìm kiếm thông tin		
	Báo cáo và truy vấn thông tin		
18	Quản lý thăm dò chức Năng	Phân hệ	
	Nhập và in kết quả Điện tim thường quy;		
	Nhập và in kết quả Điện tim gắng sức;		
	Nhập và in kết quả Nội soi các loại;		
	Nhập và in kết quả Đo loãng xương;		
	Nhập và in kết quả Điện não;		
	Nhập và in kết quả Điện cơ;		
	Nhập và in kết quả Đo chức năng hô hấp;		
	Nhập và in kết quả Đo thính lực;		

	Chương trình kết nối với Card video các máy để lấy (Capture) hình ảnh, xuất ra và đưa vào in chung trên kết quả, tiết kiệm được chi phí in hình riêng trên giấy in chuyên dụng của máy;		
	Chương trình cho phép lưu trữ được nhiều hình ảnh và có các mẫu kết quả định nghĩa sẵn để việc nhập kết quả được nhanh chóng;		
	Quản lý vật tư, hóa chất tiêu hao phục vụ thăm dò chức năng;		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa thăm dò chức năng		
	Hiệu quả phân hệ mang lại:		
	Phục vụ tốt nhu cầu tham khảo kết quả thăm dò chức năng trong quá trình khám và chữa bệnh của các Bác sĩ.		
19	Quản lý suất ăn dinh dưỡng	Phân hệ	
	Lập phiếu báo ăn		
	Duyệt phiếu báo ăn		
	In phiếu báo ăn		
	Thống kê báo ăn: Theo khoa phòng, theo suất ăn...		
20	Quản lý văn phòng phẩm	Phân hệ	
	Nhập từ nhà cung cấp: Nhập kho sau khi mua văn phòng phẩm. Sau khi hoàn tất phiếu nhập ở tình trạng đã nhập kho thì số lượng tồn kho của văn phòng phẩm, vật tư sẽ tăng lên. Các thông tin cần quản lý như Ngày nhập, Nhà cung cấp, Thông tin hóa đơn, số chứng từ gốc, người giao, người nhận, Danh sách các mặt hàng nhập kho...		
	Lập phiếu lĩnh: Các khoa phòng cần lĩnh văn phòng phẩm nhập phiếu yêu cầu cấp phát.		
	Xuất sử dụng: Văn phòng phẩm sau khi nhập kho sẽ được xuất sử dụng theo nhu cầu của các khoa phòng.		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ quản lý văn phòng phẩm.		
21	Quản lý kiểm soát nhiễm khuẩn	Phân hệ	
	Quản lý giao nhận đồ giặt , đồ vải		
	Quản lý xuất nhập tồn kho		
	Quản lý lịch giám sát, vệ sinh vô trùng phòng mổ...		
22	Quản lý vật tư	Phân hệ	
	Khai báo danh mục theo quy định bảo hiểm, thầu		
	Quản lý nguồn, giá, hạn dùng, lô, số đăng ký		
	Lập dự trù mua hàng tháng, năm		

	Quản lý nhập		
	Mới		
	Tái nhập		
	Hoàn trả		
	Quản lý xuất		
	Duyệt cấp theo người bệnh		
	Bù cơ số tử trực theo người bệnh		
	Duyệt hoàn trả, vtyt theo người bệnh		
	Duyệt cấp hao phí theo phiếu khoa/phòng		
	Lập phiếu hoàn trả theo kho hoàn		
	Duyệt phiếu hoàn trả theo kho hoàn		
	Xuất trả nhà cung cấp		
	Xuất chuyển kho		
	Chuyển nguồn		
	Xuất Khác (hết date, hỏng vỡ, ...)		
	Quản lý tử trực		
	Bổ sung		
	Thu hồi		
	Hoàn trả		
	Biên bản kiểm nhập		
	Thống kê báo cáo và truy vấn thông tin		
	Thông báo hết, gần hết hạn dùng		
	Biến động giá		
	Hạn dùng, lô, số đăng ký		
	Nhà cung cấp		
	Khoa/phòng		
	Nhập		
	Xuất		
	Nhập xuất tồn		
	Thẻ kho, sổ kho, sổ chi tiết		
	Bảng kê bán hàng		
	Biên bản		
	Tổng hợp báo cáo theo quy định Bộ Y Tế, BHYT		
23	Quản lý trang thiết bị y tế	Phân hệ	

	Nhập tài sản: Nhập kho các tài sản cố định, trang thiết bị y tế từ nhà cung cấp. Làm đầu vào thông tin cho quá trình xuất sử dụng sau này. Các thông tin cần lưu trữ gồm mã số tài sản, tên tài sản, ĐVT, số lượng, đơn giá, thành tiền, giá trị VAT, nguyên giá, giá trị còn lại, loại phân bổ, số năm khấu hao, số seri, model, năm sản xuất, nước sản xuất, ngày bắt đầu sử dụng, mức tiêu thụ điện, công suất, tài liệu đi kèm, các phụ kiện, phụ tùng kèm theo... và các thông tin khác về chi phí như: chạy thử, vận chuyển...		
	Xuất sử dụng tài sản, trang thiết bị y tế: Xuất tài sản, trang thiết bị y tế sử dụng, bắt đầu tính khấu hao tài sản		
	Điều chuyển tài sản, trang thiết bị y tế: Điều chuyển các tài sản, trang thiết bị y tế từ bộ phận này sang bộ phận khác trong Bệnh viện sử dụng. Điều kiện đầu vào là các tài sản, trang thiết bị y tế đã được xuất sử dụng.		
	Sau khi điều chuyển thành công, giá trị thanh lý của tài sản kể từ ngày điều chuyển sẽ được tính vào chi phí của khoa phòng mới điều đến.		
	Sửa chữa: Quản lý các thông tin về sửa chữa tài sản, trang thiết bị y tế như mã tài sản, bộ phận sửa chữa, chi phí dự toán, nội dung sửa chữa, kết quả kiểm tra, chi phí thực tế.		
	Đánh giá lại tài sản, trang thiết bị y tế: Đánh giá lại tài sản, trang thiết bị y tế nhằm đảm bảo cho giá trị tài sản, trang thiết bị y tế phù hợp với mặt bằng giá do có sự thay đổi lớn vì tình hình lạm phát. Các thông tin đánh giá gồm nguyên giá mới, số năm khấu hao mới...		
	Thu hồi: Thu hồi các tài sản, trang thiết bị y tế không sử dụng nữa, hư hỏng tại nơi đang sử dụng. Chuyển tài sản, trang thiết bị y tế hư hỏng về kho tài sản chung của Bệnh viện để chờ thanh lý		
	Thanh lý: Thanh lý các tài sản, trang thiết bị y tế đã được thu hồi về kho chính chờ thanh lý. Sau khi thanh lý, quá trình tính khấu hao gắn với tài sản này kết thúc.		
	Khấu hao: Tính toán khấu hao tài sản, trang thiết bị y tế đồng thời phân bổ chi phí khấu hao hàng tháng vào các khoa phòng sử dụng		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ quản lý tài sản cố định		
24	Hệ thống quản lý chất lượng Bệnh viện	Phân hệ	
	Giám sát thời gian chờ đợi		
	Dự kiến thời gian chờ khám thời gian thực		
	Thống kê đo lường thời gian thực		
	Tổng quan thông tin: Lướt khám, tình trạng thanh toán của phòng khám nội trú và cấp cứu.		
	Giám sát chi phí bảo hiểm y tế theo phòng khám, cấu hình số mục thuốc tối đa trên toa.		

	Hệ thống cảnh báo: Trùng hoạt chất, trùng biệt dược, tương tác thuốc (Khai báo theo mã ATC), dị ứng thuốc, cảnh báo thuốc theo độ tuổi.		
	Công cụ hỗ trợ cấp toa thuốc: Cho lại toa cũ, khai báo toa mẫu, xem tỷ lệ sử dụng một loại thuốc (biểu đồ) 2 năm gần nhất.		
	Thống kê báo cáo.		
25	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	Phân hệ	
	Quản lý người dùng		
	Quản lý cấu hình		
	Quản lý khoa, phòng		
	Ghi vết (log) lại toàn bộ tác động của các người dùng trên hệ thống, lưu trữ tập trung trên máy chủ để làm cơ sở phân tích các lỗi hoặc quá trình tác động hệ thống khi cần thiết		
	Giám sát hệ thống		
	Hệ thống thông báo thông qua tin nhắn sms, gửi mail, zalo... giám sát hệ thống, gửi lịch tái khám, nhắc uống thuốc, gửi chương trình khuyến mãi.		
	Cấu hình hệ thống quản lý phòng khám vệ tinh, 1 Bệnh viện nhiều CSYT		
26	Quản lý danh mục dùng chung	Phân hệ	
	Danh mục đơn vị hành chính.		
	Danh mục các dân tộc Việt Nam.		
	Danh mục nhân viên tại cơ sở khám, chữa bệnh.		
	Danh mục quản lý bệnh tật IC10.		
	Danh mục dùng chung trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế (BHYT) của Bộ Y tế.		
27	Hệ thống báo cáo tổng hợp	Phân hệ	
	✓ Hệ thống báo cáo và mã nguồn Khoa Khám Bệnh:		
	1. Khám bệnh -> Báo cáo hoạt động phòng khám		
	2. Khám bệnh -> Thống kê tiếp nhận theo địa bàn cư trú		
	3. Khám bệnh -> Thống kê bệnh nhân BHYT mới		
	4. Khám bệnh -> Tình hình hoạt động BHYT mẫu 1		
	5. Khám bệnh -> Tình hình hoạt động BHYT mẫu 2		
	6. Khám bệnh -> Thống kê tình hình hoạt động khám bệnh		
	7. Khám bệnh -> Số liệu khám bệnh		

	8. Khám bệnh ->Báo cáo hoạt động phòng khám		
	9. Khám bệnh ->Báo cáo đăng ký khám bệnh		
	10. Khám bệnh ->Báo cáo hoạt động khoa khám bệnh		
	11. Khám bệnh ->Báo cáo lấy mẫu xét nghiệm		
	12. Khám bệnh ->Báo cáo khám bệnh theo Bác Sĩ		
	13. Khám bệnh ->Danh sách đăng ký khám bệnh		
	14. Khám bệnh ->Danh sách khám bệnh		
	15. Khám bệnh ->Báo cáo số lần nhập viện		
	16. Khám bệnh ->Tìm kiếm thông tin người bệnh		
	17. Khám bệnh ->Nhật ký BHYT		
	18. Khám bệnh ->Danh sách hẹn tái khám		
	19. Khám bệnh ->Sổ khám bệnh		
	20. Khám bệnh ->Danh sách bệnh nhân khám bệnh bỏ về		
	21. Khám bệnh ->Báo cáo phòng tiếp nhận		
	22. Khám bệnh ->Báo cáo số liệu khám bệnh		
	23. Khám bệnh ->Báo cáo giao ban		
	24. Khám bệnh ->Thống kê 10 bệnh mắc nhiều nhất		
	25. Khám bệnh ->Danh sách bệnh nhân bỏ qua kiểm tra phác đồ		
	26. Khám bệnh ->Danh sách khám bệnh chi tiết		
	27. Khám bệnh ->Danh sách bệnh nhân - SMS		
	28. Khám bệnh ->Danh sách chỉ định CLS		
	29. Khám bệnh ->Danh sách chỉ định CLS chưa thực hiện		
	30. Khám bệnh ->Danh sách khám sức khỏe		
	31. Khám bệnh ->Danh sách khám sức khỏe chi tiết		
	32. Khám bệnh ->Danh sách khám sức khỏe theo đoàn		
	33. Khám bệnh ->Danh sách khám sức khỏe tổng hợp		
	34. Khám bệnh ->Báo cáo khám sức khỏe theo kết quả		
	35. Khám bệnh ->Báo cáo doanh thu theo bác sĩ		
	36. Khám bệnh ->Danh sách đoàn khám sức khỏe		
	37. Khám bệnh ->Thống kê khám sức khỏe tổng quát		
	38. Khám bệnh ->Danh sách bệnh nhân – Hồ sơ sức khỏe		
	39. Khám bệnh ->Thống kê số lượng chỉ định dịch vụ theo nhóm		
	40. Khám bệnh ->Danh sách chăm sóc theo mức độ		
	41. Khám bệnh ->Danh sách bệnh nhân làm xét nghiệm, CLS bỏ về		
	42. Khám bệnh ->Báo cáo khám bệnh theo ICD		

	✓ Hệ thống báo cáo Khoa Dược		
	1. Dược -> Chi tiết thuốc nhập từ nhà cung cấp		
	2. Dược -> Bảng kê chi tiết thuốc theo bệnh nhân nội trú		
	3. Dược -> Bảng kê chi tiết thuốc theo ngày		
	4. Dược -> Báo cáo chi tiết thuốc nhập kho		
	5. Dược -> Tình hình nhập dược từ nhà cung cấp		
	6. Dược -> Báo cáo tình hình xuất thuốc khoa		
	7. Dược -> Danh sách người bệnh pha thuốc theo tháng		
	8. Dược -> Báo cáo tình hình xuất thuốc khoa phòng chi tiết theo đối tượng		
	9. Dược -> Thống kê nhập xuất kho theo ngày		
	10. Dược -> Xuất kho chi tiết theo ngày		
	11. Dược -> Nhập xuất tồn kho chi tiết		
	12. Dược -> Nhập xuất tồn toàn viện		
	13. Dược -> Thẻ kho		
	14. Dược -> Thẻ kho chi tiết		
	15. Dược -> Báo cáo thuốc viện trợ		
	16. Dược -> Báo cáo thuốc ARV		
	17. Dược -> Bảng dự trừ theo kho		
	18. Dược -> Báo cáo công tác Dược bệnh viện		
	19. Dược -> Báo cáo tiền thuốc sử dụng		
	20. Dược -> Báo cáo sử dụng kháng sinh		
	21. Dược -> Báo cáo sử dụng hóa chất		
	22. Dược -> Báo cáo hao phí theo khoa phòng		
	23. Dược -> Báo cáo sử dụng thuốc- VTYT tiêu hao		
	24. Dược -> Biên bản kiểm kê		
	25. Dược -> Biên bản kiểm kê thuốc – VTYT		
	26. Dược -> Biên bản kiểm kê hóa chất		
	27. Dược -> Biên bản kiểm kê thuốc – VTYT tiêu hao		
	28. Dược -> Kết quả kinh doanh thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất		
	29. Dược -> Tổng hợp chi phí sử dụng thuốc theo chương trình		
	30. Dược -> Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc		
	31. Dược -> Tổng hợp thuốc xuất kho – chuyên kho		
	32. Dược -> Báo cáo tình hình sử dụng thuốc tỷ lệ		

	33. Dược -> Danh mục thuốc gần hết hạn sử dụng		
	34. Dược -> Tình hình thực hiện kế hoạch công tác Dược		
	35. Dược -> Bảng theo dõi giá nhập kho		
	36. Dược -> Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc		
	37. Dược -> Báo cáo hoàn trả theo khoa phòng		
	38. Dược -> Danh sách bệnh nhân sử dụng thuốc theo nhóm – loại		
	39. Dược -> Biên bản kiểm nhập vật tư - hàng hóa nhập kho		
	40. Dược -> Biên bản kiểm nhập		
	41. Dược -> Danh mục phiếu kiểm nhập theo nhóm		
	42. Dược -> Tổng hợp danh mục thuốc ngưng sử dụng		
	43. Dược -> Danh mục thuốc bán lẻ		
	44. Dược -> Báo cáo thống kê theo toa thuốc		
	45. Dược -> Sổ theo dõi tài sản cố định và dịch vụ		
	46. Dược -> Sổ chi tiết vật tư – sản phẩm – hàng hóa		
	47. Dược -> Tổng hợp tình hình cung ứng và sử dụng thuốc		
	48. Dược -> Thẻ kho theo cơ số tử trực		
	49. Dược -> Chi tiết xuất kho theo mặt hàng		
	50. Dược -> Sổ theo dõi chi tiết xuất thuốc theo bệnh nhân		
	51. Dược -> Tổng hợp thuốc xuất theo khoa		
	52. Dược -> Báo cáo cơ số tử trực các khoa		
	53. Dược -> Báo cáo nhập xuất tồn khoa		
	54. Dược -> Báo cáo tình hình sử dụng thuốc tại khoa		
	55. Dược -> Báo cáo chi phí thuốc BHYT nội trú		
	56. Dược -> Báo cáo thuốc thừa theo khoa phòng		
	57. Dược -> Bảng tổng hợp chi phí KCB theo nhóm		
	58. Dược -> Bảng chi phí thanh toán KCB (theo nhóm) chưa thanh toán		
	59. Dược -> Tổng hợp nhập kho		
	60. Dược -> Báo cáo nhập kho theo nhà cung cấp		
	61. Dược -> Tổng hợp chi trả theo nhà cung cấp		
	62. Dược -> Tổng hợp danh mục thuốc tái nhập kho		
	63. Dược -> Danh mục thuốc nhập kho theo nhóm		
	64. Dược -> Báo cáo xuất hao phí theo khoa phòng		
	65. Dược -> Chi tiết xuất theo theo khoa phòng và đối tượng		
	66. Dược -> Tổng hợp xuất khác theo lý do		

	67. Dược -> Thống kê số phiếu xuất kho theo nhóm		
	68. Dược -> Danh sách phiếu phát thuốc sử dụng, tử trực		
	✓ Hệ thống báo cáo phòng TCKT		
	1. Viện phí -> Bảng kê chứng từ bán lẻ		
	2. Viện phí -> Báo cáo bảng giá điều trị		
	3. Viện phí -> Bảng kê thu tiền (nội trú)		
	4. Viện phí -> Bảng kê biên lai thu tiền ngoại trú		
	5. Viện phí -> Bảng kê nộp tiền bệnh nhân BHYT làm XN trong ngày		
	6. Viện phí -> Chi tiết danh sách bệnh nhân thực hiện xét nghiệm		
	7. Viện phí -> Bảng kê theo dõi tiền tài trợ cho bệnh nhân		
	8. Viện phí -> Bảng kê theo dõi dịch vụ thực hiện cho bệnh viện ngoài (TM-CK)		
	9. Viện phí -> Doanh thu viện phí nội trú		
	10. Viện phí -> Bảng kê thu tiền tài trợ		
	11. Viện phí -> Báo cáo tiền tài trợ của bệnh nhân		
	12. Viện phí -> Bảng kê phiếu thu bệnh nhân		
	13. Viện phí -> Bảng kê thu tiền phân ăn		
	14. Viện phí -> Bảng kê thu tiền sổ khám bệnh		
	15. Viện phí -> Bảng kê chi phí KCB ngoại trú (79a) (tổng hợp+chi tiết)		
	16. Viện phí -> Bảng kê chi phí KCB nội trú (80a) (tổng hợp+chi tiết)		
	17. Viện phí -> Tổng hợp dịch vụ BHYT ngoại trú		
	18. Viện phí -> Tổng hợp dịch vụ BHYT nội trú		
	19. Viện phí -> Báo cáo tình hình sử dụng máu và chế phẩm máu		
	20. Viện phí -> Bảng tổng hợp dữ liệu người bệnh xuất viện		
	21. Viện phí -> Bảng kê chi phí KCB ngoại trú NS		
	22. Viện phí -> Bảng kê chi phí KCB nội trú NS		
	23. Viện phí -> Sổ chi tiết vật tư phòng kế toán		
	24. Viện phí -> Bảng kê chứng từ bán lẻ tại quầy		
	25. Viện phí -> Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT ngoại trú, nội trú xuất viện		
	26. Viện phí -> Báo cáo xuất thuốc người bệnh BHYT ngoại trú, nội trú đang nằm viện		
	27. Viện phí -> Chi tiết xuất phòng kế toán		

28. Viện phí -> Chi tiết nhập phòng kế toán		
29. Viện phí -> Bảng kê thu tiền máu ngoại trú		
30. Viện phí -> Bảng kê thu tiền phản ứng chéo		
31. Viện phí -> Sổ tổng hợp tạm ứng hoàn ứng		
32. Viện phí -> Bảng công nợ tồn tạm ứng		
33. Viện phí -> Bảng kê hóa đơn thu tạm ứng		
34. Viện phí -> Bảng kê hóa đơn thu trực tiếp		
35. Viện phí -> Bảng kê hóa đơn thu chi		
36. Viện phí -> Bảng kê hoàn trả biên lai		
37. Viện phí -> Bảng kê xuất bán		
38. Viện phí -> Bảng kê chứng từ biên lai		
39. Viện phí -> Bảng kê thu chi hàng ngày		
40. Viện phí -> Báo cáo thu chi ra viện		
41. Viện phí -> Báo cáo thu 1 phần viện phí		
42. Viện phí -> Báo cáo thu tiền viện phí hàng ngày		
43. Viện phí -> Báo cáo chi phí bệnh nhân xuất viện		
44. Viện phí -> Danh sách bệnh nhân xuất viện chưa thanh toán		
45. Viện phí -> Sổ thu phí chuyển viện		
46. Viện phí -> Sổ thu viện phí		
47. Viện phí -> Sổ thu tạm ứng		
48. Viện phí -> Báo cáo thất thu, miễn giảm		
49. Viện phí -> Báo cáo phụ cấp theo khoa, bác sĩ		
50. Viện phí -> Báo cáo doanh thu tổng hợp		
51. Viện phí -> Báo cáo doanh thu chi tiết theo khoa phòng		
52. Viện phí -> Doanh thu công khám – CLS - PTTT		
53. Viện phí -> Báo cáo hoạt động tài chính		
54. Viện phí -> Bảng tổng hợp chi tiết theo giá viện phí		
55. Viện phí -> Báo cáo viện phí đặc thù		
56. Viện phí -> Báo cáo viện phí chi tiết		
57. Viện phí -> Chi phí thực hiện xét nghiệm theo bệnh nhân		
58. Viện phí -> Tổng hợp chi phí thực hiện CLS		
59. Viện phí -> Báo cáo doanh thu theo khoa phòng		
60. Viện phí -> Báo cáo doanh thu theo nhân viên		
61. Viện phí -> Báo cáo thu tiền theo nhân viên		
62. Viện phí -> Bảng kê chi tiết theo phân loại viện phí		

	63. Viện phí -> Bảng kê tổng hợp đối chiếu rà soát		
	64. Viện phí -> Bảng kê nhóm viện phí		
	65. Viện phí -> Bảng kê loại viện phí		
	✓ Hệ thống báo cáo Khoa Miễn Dịch – CDHA – Xét Nghiệm		
	1. CDHA -> Báo cáo cấp phát máu		
	2. CDHA -> Báo cáo cấp phát máu (xuất kho)		
	3. CDHA -> Báo cáo cấp phát máu (nhập kho)		
	4. CDHA -> Báo cáo cấp phát máu (hoàn trả)		
	5. CDHA -> Danh sách booking máu		
	6. CDHA -> Danh sách máu tồn kho		
	7. CDHA -> Báo cáo hoạt động chuyên môn		
	8. CDHA -> Báo cáo bàn giao máu		
	9. CDHA -> Danh sách bác sĩ thực hiện SA, ECG, DSBN thực hiện (SA, ECG, XQ)		
	10. CDHA -> Danh sách KTV chụp XQ tại giường		
	11. CDHA -> Báo cáo tổng hợp		
	12. CDHA -> Danh sách chờ thực hiện CLS		
	13. CDHA -> Danh sách bệnh nhân đã thực hiện CLS		
	14. CDHA -> Danh sách bệnh nhân có chỉ định nhưng chưa đóng tiền		
	15. CDHA -> Tổng hợp doanh thu theo nhân viên		
	16. CDHA -> Tổng hợp số ca thực hiện theo nhân viên		
	17. CDHA -> Danh sách bệnh nhân đã lấy mẫu		
	18. CDHA -> Danh sách bệnh nhân chờ lấy mẫu		
	19. CDHA -> Danh sách bệnh nhân đã trả kết quả		
	20. CDHA -> Hoạt động xét nghiệm		
	21. CDHA -> Tổng hợp số người – số ca – tiêu bản		
	22. CDHA -> Tổng hợp xét nghiệm gửi		
	23. CDHA -> Tổng hợp số ca theo ngoại trú – nội trú – đối tượng		
	24. CDHA -> Thống kê số ca theo đối tượng		
	25. CDHA -> Thống kê kết quả xét nghiệm		
	26. CDHA -> Thống kê kết quả xét nghiệm khám sức khỏe theo đoàn		
	27. CDHA -> Thống kê kết quả xét nghiệm sinh học phân tử		
	28. CDHA -> Thống kê kết quả xét nghiệm tế bào		

	29. CDHA -> Thống kê xét nghiệm theo bệnh nhân		
	30. CDHA -> Thống kê số ca xét nghiệm		
	31. CDHA -> Thống kê số ca xét nghiệm theo máy		
	32. CDHA -> Thống kê số lượng xét nghiệm hàng ngày		
	33. CDHA -> Thống kê xét nghiệm theo chỉ định		
	34. CDHA -> Thống kê số lượng xét nghiệm theo khoa phòng – đối tượng		
	35. CDHA -> Thống kê chuyên môn		
	36. CDHA -> Thống kê bệnh nhân xét nghiệm HIV – HbsAg - HPV		
	37. CDHA -> Thống kê xét nghiệm kháng sinh đồ		
	38. CDHA -> Danh sách bệnh nhân hẹn		
	39. CDHA -> Tổng hợp sử dụng hóa chất theo định mức		
	40. CDHA -> Thống kê AFB		
	41. CDHA -> Báo cáo tổng hợp toàn viện		
	42. CDHA -> Thống kê thực hiện CLS – Siêu âm - Xquang		
	43. CDHA -> Thống kê chuyên môn		
	44. CDHA -> Chi tiết sử dụng thuốc phim		
	45. CDHA -> Tổng hợp sử dụng thuốc phim		
	46. CDHA -> Báo cáo hoạt động CLS		
	47. CDHA -> Định mức hao phí		
	✓ Báo cáo phòng PTTT		
	1. KHAC -> Báo cáo thống kê các loại thủ thuật – Phòng PTTT		
	2. KHAC -> Danh sách nhân viên thực hiện các loại thủ thuật		
	3. KHAC -> Danh sách bệnh nhân thực hiện thủ thuật		
	4. KHAC -> Danh sách nhân viên thực hiện đặt ống thông TMTT		
	5. KHAC -> Danh sách nhân viên thực hiện rút ống thông TMTT		
	6. KHAC -> Danh sách nhân viên thực hiện đặt Catheter tĩnh mạch ngoài		
	7. KHAC -> Danh sách nhân viên thực hiện gây mê		
	8. KHAC -> Báo cáo nộp BHYT		
	✓ Báo cáo phòng KHTH		
	1. TONG HOP -> Báo cáo tuần		
	2. TONG HOP -> Báo cáo tháng		
	3. TONG HOP -> Báo cáo danh sách bệnh nhân đầu kỳ		
	4. TONG HOP -> Tình hình cán bộ, công chức, viên chức (Biểu 01)		

5. TONG HOP -> Báo cáo hoạt động khám bệnh (Biểu 02)		
6. TONG HOP -> Báo cáo hoạt động điều trị (Biểu 03)		
7. TONG HOP -> Báo cáo hoạt động PTTT (Biểu 04)		
8. TONG HOP -> Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản (Biểu 05)		
9. TONG HOP -> Báo cáo hoạt động CLS (Biểu 06)		
10. TONG HOP -> Báo cáo dược bệnh viện (Biểu 07)		
11. TONG HOP -> Báo cáo trang thiết bị y tế (Biểu 08)		
12. TONG HOP -> Báo cáo hoạt động chỉ đạo tuyến (Biểu 09-1)		
13. TONG HOP -> Báo cáo nghiên cứu khoa học (Biểu 09-2)		
14. TONG HOP -> Hoạt động tài chính (Biểu 10.1)		
15. TONG HOP -> HĐTC – Chi tiết về thu viện phí, bảo hiểm (Biểu 10.2.1)		
16. TONG HOP -> HĐTC – Chi tiết về các khoản chi (Biểu 10.2.2)		
17. TONG HOP -> HĐTC – Các khoản không thu được (Biểu 10.3)		
18. TONG HOP -> Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong tại bệnh viện (Biểu 11)		
19. TONG HOP -> Hoạt động khám chữa bệnh (Biểu 11.1 – BCT)		
20. TONG HOP -> Tình hình hoạt động BHYT theo tháng		
21. TONG HOP -> Tình hình mắc bệnh và tử vong do tai nạn thương tích (Biểu 04/YTTN)		
22. TONG HOP -> Hoạt động sức khỏe sinh sản (Biểu số 05/YTTN)		
23. TONG HOP -> Hoạt động chăm sóc bà mẹ (Biểu 05/BCH)		
24. TONG HOP -> Một số chỉ tiêu bổ sung (Biểu BS/BCH)		
25. TONG HOP -> Tình hình bệnh truyền nhiễm gây dịch (Biểu 06/YTTN)		
26. TONG HOP -> Báo cáo Dược bệnh viện chuyên khoa (Biểu 07-DBV)		
27. TONG HOP -> Hoạt động PTTT theo chỉ định (Biểu 04 PT-TT)		
28. TONG HOP -> Thông tin về sinh tử		
29. TONG HOP -> Tình hình thu, chi ngân sách ngành y tế địa phương		
30. TONG HOP -> Tình hình thu chi ngân sách theo tuyến		
31. TONG HOP -> Tình hình cơ sở y tế và giường bệnh		
32. TONG HOP -> Tình hình nhân lực y tế toàn huyện		
33. TONG HOP -> Tình hình sản xuất kinh doanh dược		
34. TONG HOP -> Tình hình trang thiết bị y tế địa phương		

35. TONG HOP -> Chăm sóc sức khỏe trẻ em		
36. TONG HOP -> Tình hình chăm sóc sức khỏe bà mẹ		
37. TONG HOP -> Thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình		
38. TONG HOP -> Công tác khám chữa bệnh và dịch vụ y tế		
39. TONG HOP -> Thực hiện công tác phòng bệnh		
40. TONG HOP -> Các bệnh lây và bệnh quan trọng		
41. TONG HOP -> Báo cáo thống kê tai nạn thương tích		
42. TONG HOP -> Danh sách bệnh nhiễm theo loại		
43. TONG HOP -> Danh sách bệnh nhiễm tổng hợp		
44. TONG HOP -> Danh sách bệnh nhiễm chi tiết theo bệnh nhân		
✓ Báo cáo khoa phòng nội trú		
1. NỘI TRÚ -> Danh sách bệnh nhân nhập viện		
2. NỘI TRÚ -> Danh sách bệnh nhân xuất viện		
3. NỘI TRÚ -> Danh sách bệnh nhân đầu kỳ		
4. NỘI TRÚ -> Danh sách hẹn nhập viện		
5. NỘI TRÚ -> Danh sách người bệnh vào điều trị ngoại trú		
6. NỘI TRÚ -> Danh sách người bệnh kết thúc điều trị ngoại trú		
7. NỘI TRÚ -> Tổng hợp tình hình người bệnh		
8. NỘI TRÚ -> Danh sách nhập xuất		
9. NỘI TRÚ -> Báo cáo ngoại trú theo bệnh		
10. NỘI TRÚ -> Báo cáo tổng hợp điều trị ngoại trú		
11. NỘI TRÚ -> Báo cáo điều trị ngoại trú các khoa		
12. NỘI TRÚ -> Bảng kê số lượt khám và điều trị ngoại trú BHYT		
13. NỘI TRÚ -> Báo cáo tai nạn giao thông đến cấp cứu		
14. NỘI TRÚ -> Thống kê vào phòng lưu		
15. NỘI TRÚ -> Thống kê ra phòng lưu		
16. NỘI TRÚ -> Tổng hợp tình hình người bệnh tại phòng lưu		
17. NỘI TRÚ -> Sổ khám bệnh – phòng lưu		
18. NỘI TRÚ -> Báo cáo thu tiền thuốc tại khoa phòng		
19. NỘI TRÚ -> Tổng hợp chi phí bệnh nhân chưa xuất viện		
20. NỘI TRÚ -> Chi phí bệnh nhân xuất viện chưa thanh toán		
21. NỘI TRÚ -> Kiểm tra chi phí thanh toán ra viện		
22. NỘI TRÚ -> Xem chi tiết sử dụng thuốc và dịch vụ		
23. NỘI TRÚ -> Thống kê tổng số tiền đã sử dụng		

	24. NỘI TRÚ -> Kiểm tra công nợ		
	25. NỘI TRÚ -> Báo cáo sử dụng Pap's Mear		
	26. NỘI TRÚ -> Danh sách chỉ định viện phí		
	27. NỘI TRÚ -> Danh sách BN hủy số liệu chuyển xuống viện phí		
	28. NỘI TRÚ -> Thống kê hoạt động KCB nội trú		
	29. NỘI TRÚ -> Báo cáo thống kê sơ bộ 10 bệnh cao nhất		
	30. NỘI TRÚ -> Báo cáo suất ăn bệnh lý		
28	Hệ thống quản lý Bảo Hiểm Xã Hội	Phân hệ	
	Tiếp nhận thông tin đầu vào đúng chuẩn quy định của bảo hiểm		
	In được các mẫu 01/BV, 02/BV theo đúng biểu mẫu của Bảo Hiểm Việt Nam.		
	Kết xuất được các mẫu báo cáo theo định kỳ như: mẫu 79, mẫu 80, mẫu 20, mẫu 19, mẫu 21 đúng định dạng Bảo Hiểm yêu cầu.		
	Kết xuất dữ liệu XML đồng bộ hóa lên trang giám định http://gdbhvt.baohiemxahoi.gov.vn/ theo quy định của văn bản 3176 của BYT.		
	Mã hóa danh mục dùng chung theo quyết định.		
29	Quản lý tuân thủ phác đồ điều trị	Phân hệ	
	Khai báo phác đồ cận lâm sàng		
	Khai báo phác đồ thuốc		
	Giám sát bác sĩ kê đơn ngoài phát đồ		
	Dị ứng thuốc		
	Tương tác thuốc		
	Tương tác theo mã ATC		
	Trùng hoạt chất, biệt dược		
	Chống chỉ định		
	Cảnh báo thuốc theo độ tuổi		
	Cảnh báo thuốc theo liệu dùng		
	Cảnh báo chỉ định cận lâm sàng không phù hợp		
	Các công cụ thống kê biểu đồ		
30	Phần mềm kết nối hóa đơn điện tử	Phân hệ	
	Tích hợp công cụ trích xuất dữ liệu qua cổng API kết nối phần mềm hóa đơn điện tử.		
	Liên kết đầy chứng từ bán hàng, phiếu nhập kho, xuất kho, phiếu thu		

	tiền		
31	Quản lý nhân sự, nhân lực cơ bản	Phân hệ	
	1.Khai báo Danh mục:		
	Danh mục Bộ phân/khoa phòng		
	Danh mục Loại cán bộ		
	Danh mục Chức vụ		
	Danh mục Học vấn		
	Danh mục Học vị		
	Danh mục Chức danh		
	Danh mục Học hàm		
	Danh mục Bảo hiểm		
	Danh mục Ngân hàng		
	Danh mục Thành phần gia đình Diện chính sách		
	Danh mục Tỉnh thành		
	Danh mục Quận huyện		
	Danh mục Phường xã		
	Danh mục Loại tài sản		
	Danh mục Thi đua		
	Danh mục Hình thức khen thưởng kỷ luật		
	Danh mục chấm công		
	Danh mục lý do nghỉ phép		
	Danh mục ca làm việc		
	Danh mục Phép chuẩn		
	Danh mục Giờ làm thêm		
	Danh mục Chấm trực		
	Danh mục Phiên trực		
	Danh mục Nhóm/Loại hợp đồng		
	Danh mục Hợp đồng lao động		
	Danh mục Ngạch công chức		
	Danh mục Phụ cấp lương		
	Danh mục Cách thức phụ cấp		
	Danh mục Nhóm đánh giá ABC		
	Danh mục Xếp loại ABC		
	Khai báo ngày nghỉ lễ tết		

	2. Hồ Sơ nhân viên:		
	Thêm mới/xóa/ sửa một nhân viên		
	Thông tin chi tiết nhân viên: Cơ quan làm việc, thông tin tài sản, thông tin phụ cấp		
	Quá trình công tác: Chuyên chuyển bộ phận, lịch công tác nhân viên		
	Thông tin đào tạo nhân viên: Trường đào tạo, bằng cấp, chuyên ngành		
	Thông tin bản thân – gia đình – đoàn thể: Quan hệ gia đình, tham gia tổ chức chính trị - xã hội – Hội Nghề nghiệp, Lịch sử bản thân		
	Quản lý khen thưởng		
	Quản lý quá trình lương: Mã ngạch, ngạch, ngày nâng lương, ngày xét nâng lương, phụ cấp.		
	Thông tin trang thiết bị bảo hộ lao động		
	Thông tin ngân hàng hưởng thụ của nhân viên		
	Hợp đồng lao động: Nội dung, loại hợp đồng, ngày ký, ngày hết hạn; Tạo mới hợp đồng cho nhân viên lần đầu.; Chấm dứt 1 hợp đồng; Tái ký hợp đồng lao động; Thay đổi hợp đồng lao động		
	Thông tin bảo hiểm xã hội: Số BHYT, số BHXH, ngày cấp, ngày HĐ, nơi cấp		
	Thông tin thành viên trong gia đình		
	Quản lý thông tin đảng đoàn viên.		
	Import danh sách nhân viên từ excel		
	3. Chức năng Chấm công		
	Chấm công ngày nghỉ vắng (tạo phiếu nghỉ vắng)		
	Chấm công ngày ra trực, bù trực		
	Cử nhân viên đi biệt phái		
	Kết thúc cử đi biệt phái		
	Thêm mới một nhân viên làm thêm giờ		
	Chỉnh sửa thông tin một nhân viên làm thêm giờ		
	Xóa thông tin một nhân viên làm thêm giờ		
	4. Báo cáo		
	Báo cáo thông tin nhân sự		
	Bảng chấm công		
	Lịch trực ngày		
	Lịch trực tuần		
	Lịch trực tháng		
	Danh sách trực		

	Kiểm tra trùng lịch trực		
	Bảng chấm trực		
	Kết quả đánh giá ABC		
	Tồn phép năm		
	Theo dõi nhân sự		
	Phân tích công		
	Kiểm tra ngày		
	Danh sách đăng ký hành nghề		
	Bảng chấm công tháng		
	Tổng hợp ABC		
	Tổng hợp làm thêm giờ		
	Tổng hợp trực		
	5. Quản lý lịch trực:		
	Mở lịch trực tháng		
	Khai báo vị trí trực		
	Khai báo lịch trực		
	Nộp lịch trực tháng		
	Tạo phiếu đổi trực		
	Các chức năng hỗ trợ lịch trực		
	Mở chức năng [Lịch trực tháng]		
	Thêm nhân viên vào nhóm trực		
	Thêm nhân viên danh sách vào bảng xếp lịch trực		
	6. Các chức năng của admin xếp lịch		
	Duyệt phiếu đổi trực		
	Duyệt lịch trực ngày (chấm trực)		
	Các báo cáo hỗ trợ		
	7. Chấm ABC		
	Khoa/ phòng chấm ABC		
	Bảng ký hiệu đánh giá Chấm ABC		
	8. Quản trị admin:		
	Khai báo user: Thêm/xóa/sửa người dùng		
	Quản lý nhóm người dùng		
	Kết xuất dữ liệu chấm công		
	Import nhập liệu danh mục chấm công mới		
	Cấu hình hệ thống theo tùy chọn người dùng		

32	Kết nối được với các phần mềm của Bộ Y tế (quản lý bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng, Đề án 06) và chia sẻ dữ liệu được với cơ sở dữ liệu của tỉnh.	Phân hệ	
	Liên thông dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu khám chữa bệnh HIS với hệ thống “Hồ sơ sức khỏe điện tử” theo quy định		
	Hỗ trợ liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06.		
	Liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe lên cổng https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn/ theo quy định		
	Liên thông dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử theo quy định		
B	Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	HT	1
33	Hệ thống kết nối máy xét nghiệm tự động (số lượng máy thực tế)	Phân hệ	
	Kết nối máy xét nghiệm tự động		
	Kết quả có thể trả tại các khoa/phòng		
	Kết quả có thể duyệt bằng chữ ký		
34	Quản lý xét nghiệm	Phân hệ	
	Nhập và in kết quả xét nghiệm Huyết học		
	Nhập và in kết quả xét nghiệm Sinh Hóa		
	Nhập và in kết quả xét nghiệm Vi sinh		
	Nhập và in kết quả xét nghiệm Miễn dịch		
	Quản lý vật tư, hóa chất tiêu hao phục vụ xét nghiệm:		
	Lập phiếu lĩnh dược, vật tư y tế: Giúp lập các phiếu yêu cầu cấp phát VTYT tiêu hao, hóa chất và gửi cho khoa dược (Khoa dược sẽ tự động cấp phát theo yêu cầu này, không cần phải mất thời gian nhập vào)		
	Nhập về tủ cơ số tại mỗi phòng xét nghiệm.		
	Xuất sử dụng cơ số tủ trực.		
	Các biểu mẫu, báo cáo phục vụ nhu cầu quản lý tại khoa xét nghiệm		
C	Bệnh án điện tử (EMR)	HT	1
35	Quản lý số hoá biểu mẫu, số hóa hồ sơ bệnh án điện tử đáp ứng: Phần mềm HIS đạt theo Thông tư 13/2025/TT-BYT hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử; Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 và Công văn số 365/TTYQG-GPQLCL ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia về yêu cầu kỹ thuật phần mềm EMR; Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.	Phân hệ	
	Quyết định số 999/QĐ-BYT ngày 05/04/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án phá thai.		

	Quyết định số 3443/QĐ-BYT ngày 22/09/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành bổ sung mẫu hồ sơ bệnh án và một số biểu mẫu hồ sơ chuyên khoa mắt.		
	Quyết định số 1456/QĐ-BYT ngày 04/05/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ bệnh án bệnh tay chân miệng và các quy định khác có liên quan.		
	Hồ sơ bệnh án điện tử phải áp dụng các tiêu chuẩn công nghệ thông tin sau đây:		
	Tiêu chuẩn HL7 gồm kiến trúc tài liệu lâm sàng HL7 CDA và HL7 FHIR.		
	Tiêu chuẩn hình ảnh số và truyền tải trong y tế (DICOM) phiên bản 2.0 trở lên.		
	Tiêu chuẩn về an toàn thông tin y tế theo quy định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Y tế.		
	Phần mềm HIS có khả năng tích hợp SNOMED CT bộ danh pháp thuật ngữ lâm sàng điện tử giúp nâng cao hiệu suất và chất lượng của hệ thống HIS, góp phần cải thiện chăm sóc sức khỏe và quản lý thông tin y tế		
	Danh mục dùng chung trong hồ sơ bệnh án điện tử: Hồ sơ bệnh án điện tử sử dụng danh mục dùng chung theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.		
	Chức năng:		
	Ghi chép thông tin bệnh án điện tử của bệnh nhân và cập nhật dữ liệu một cách nhanh chóng và chính xác.		
	Tra cứu thông tin bệnh án của bệnh nhân và truy cập các tài liệu y tế liên quan một cách dễ dàng.		
	Quản lý toàn bộ quá trình chăm sóc bệnh nhân và theo dõi tiến trình điều trị của bệnh nhân.		
	Cung cấp các công cụ phân tích dữ liệu để giúp người dùng đưa ra các quyết định chăm sóc bệnh nhân tốt hơn.		
	Tự động tạo ra các báo cáo, đơn thuốc, hóa đơn và các tài liệu y tế khác.		
	Tích hợp với các thiết bị y tế để cập nhật dữ liệu tự động.		
	Bảo vệ thông tin bệnh nhân và đảm bảo tính bảo mật của dữ liệu.		
	Cập nhật các thông tin y tế mới nhất và đảm bảo tính linh hoạt trong việc tùy chỉnh hệ thống.		
	Hỗ trợ các hoạt động quản lý bệnh viện và đảm bảo tính tương thích với các hệ thống quản lý khác.		
	Tính khả dụng: Phần mềm EMR cần đảm bảo tính khả dụng, cho phép người dùng truy cập vào hệ thống một cách dễ dàng, nhanh chóng và an toàn.		

	Tính chính xác: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính chính xác của dữ liệu, tránh các lỗi nhập liệu và đảm bảo dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác và đúng thời gian.		
	Tính đầy đủ: Hệ thống EMR cần phải cung cấp đầy đủ thông tin về tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, ghi chép các thông tin về lịch sử bệnh án, kết quả xét nghiệm, kết quả điều trị, tình trạng tài chính và các thông tin khác liên quan đến bệnh nhân.		
	Tính bảo mật: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính bảo mật của dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân của bệnh nhân khỏi các cuộc tấn công và truy cập trái phép.		
	Tính linh hoạt: Hệ thống EMR cần phải có tính linh hoạt, cho phép người dùng tùy chỉnh và cấu hình hệ thống theo nhu cầu sử dụng của mình.		
	Tính tương thích: Hệ thống EMR cần phải đảm bảo tính tương thích, cho phép tích hợp với các hệ thống khác trong các bệnh viện hoặc các cơ quan chức năng khác.		
	Quản lý thuốc theo quy trình khép kín, sử dụng mã vạch (bar code) hoặc các công nghệ khác để định danh tự động (như RFID), cấp phát thuốc tại giường bệnh, sử dụng công nghệ định danh tự động chẳng hạn như quét mã vạch trên bao bì thuốc và mã vạch ID bệnh nhân.		
	Điện tử hóa tất cả các biểu mẫu ghi chép của bác sỹ, điều dưỡng với các biểu mẫu có cấu trúc bao gồm ghi chú diễn biến, tư vấn, danh sách các vấn đề, tóm tắt ra viện;		
36	Tích hợp chữ ký số vào hồ sơ bệnh án điện tử	Phân hệ	
	Khai báo chứng thư số nhân viên y tế		
	Phần mềm quản lý, cập nhật chứng thư số cá nhân		
	Phân quyền chức danh trong quản lý bệnh viện chữ ký số		
	Tất cả các mẫu phiếu của Hồ sơ bệnh án giấy theo quy định của Bộ Y tế, phòng CNTT lập, cập nhật và duy trì trên phần mềm Bệnh án điện tử.		
	Tích hợp cổng API công ký và xác thực trực tuyến vào hồ sơ bệnh án điện tử		
	Đáp ứng 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính Phủ về quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số)		
37	Quản lý sự cố y khoa	Phân hệ	
	Quản lý sự cố y khoa theo 43/2018/TT-BYT		
	Quản lý mẫu tìm hiểu và phân tích sự cố y khoa theo 43/2018/TT-BYT		
	Quản lý đánh giá theo dõi của các cấp quản lý dành cho sự cố y		

	khoa.		
	Báo cáo, thống kê các sự cố y khoa theo tháng, năm.		
38	Quản lý chỉ đạo tuyến, nghiên cứu khoa học	Phân hệ	
	Nhập liệu chỉ đạo tuyến bệnh viện		
	Chuyển giao kỹ thuật		
	Đào tạo cán bộ		
	Tập huấn chuyên môn		
	Báo cáo chỉ đạo tuyến		
	Quản lý danh mục nghiên cứu		
	Nhập liệu thông tin nghiên cứu khoa học		
	Quản lý đề tài		
	Báo cáo thông kê		
39	Quản lý chất lượng	Phân hệ	
	1. Phòng khám		
	Phân chia theo từng phòng khám: Danh sách bệnh nhân phân chia theo đối tượng ở các trạng thái Chờ khám, Đang thực hiện y lệnh, Đã khám.		
	Phân chia theo từng Bác sỹ: Số Bệnh nhân đã khám, chi tiết chỉ định Cận lâm sàng và đơn thuốc của mỗi Bệnh nhân.		
	2. Nội trú		
	Danh sách Bệnh nhân đang hiện diện, nhập viện, xuất viện thể hiện theo Khoa		
	Từng Bệnh nhân thể hiện chi tiết sử dụng dịch vụ và tổng chi phí đã sử dụng đến thời điểm ngày xem kết quả, xem công nợ tạm ứng của bệnh nhân.		
	3. Danh sách Bệnh nhân thực hiện Cận lâm sàng		
	Danh sách bệnh nhân thực hiện theo từng loại Cận lâm sàng, phân chia theo trạng thái Chưa đọc, Đã đọc.		
	Trạng thái Đã đọc cần phân loại ra theo 2 hướng theo từng loại Cận lâm sàng và theo tên Bác sĩ đã đọc.		
	4. Danh sách Bệnh nhân thực hiện Xét nghiệm		
	Danh sách bệnh nhân thực hiện XN theo từng loại cụ thể: Huyết học, Vi sinh,...		
	Xem chi tiết từng loại sẽ phân chia ra: Chưa có kết quả, Đã có kết quả.		
	5. Doanh thu trong ngày		

	Thể hiện tổng doanh thu có phân chia ra Nội trú và Ngoại trú và phân chia theo từng bệnh nhân.		
	Chi tiết từng phân hệ hoặc từng bệnh nhân là chi tiết các hóa đơn của từng Bệnh nhân.		